Số: 6252100

	BMW 740i PURE EXCELLENCE 2025	BMW 740i PURE EXCELLENCE 2026
Giá niêm yết:	**6.799.000.000đ**	**6.799.000.000đ**
KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG:		
Kích thước tổng thể (mm)	5391 x 1950 x 1544	5391 x 1950 x 1544
Chiều dài cơ sở (mm)	3215	3215
Bán kính quay vòng tối thiểu (mm)	6150	6150
Khoảng sáng gầm xe (mm)	136	136
Khối lượng không tải (kg)	2090	2090
Khối lượng toàn tải (kg)	2785	2785
Thể tích khoang hành lý (L)	540	540
Dung tích thùng nhiên liệu (L)	74	74
Số chỗ ngồi	5	5
Nguồn gốc	Nhập khẩu	Nhập khẩu
DẪN ĐỘNG - KHUNG GẦM:		
Loại động cơ	I6 TwinPower Turbo & Mild Hybrid	I6 TwinPower Turbo & Mild Hybrid
Dung tích xi lanh (cc)	2998	2998
Công suất cực đại (hp @ rpm)	280 kW (381 HP) @ 5200-6250 vòng/phút	280 kW (381 HP) @ 5200-6250 vòng/phút
Mômen xoắn cực đại (Nm @ rpm)	520 Nm @ 1850-5000 vòng/ phút	520 Nm @ 1850-5000 vòng/ phút
Hộp số	8AT Steptronic	8AT Steptronic
Hệ thống dẫn động	Cầu sau (RWD)	Cầu sau (RWD)
Hệ thống treo trước	Hệ thống treo khí nén thích ứng	Hệ thống treo khí nén thích ứng
Hệ thống treo sau	Hệ thống treo khí nén thích ứng	Hệ thống treo khí nén thích ứng
Hệ thống phanh trước	Đĩa	Đĩa
Hệ thống phanh sau	Đĩa	Đĩa
Thông số lốp xe	Trước: 255/45 R20 - Sau: 285/40 R20	Trước: 255/45 R20 - Sau: 285/40 R20
Tiêu thụ nhiên liệu đô thị (L/100km)	9.5	9.5
Tiêu thụ nhiên liệu ngoài đô thị (L/100km)	7.2	7.2
Tiêu thụ nhiên liệu hỗn hợp (L/100km)	-	-
Hệ thống dừng/Khởi động động cơ thông minh	Có	Có
Chế độ lái	Tùy chỉnh 03 chế độ lái: Comfort, Eco Pro, Sport	Tùy chỉnh 03 chế độ lái: Comfort, Eco Pro, Sport
Chế độ địa hình	-	-
Trang bị khác	-	-
NGOẠI THẤT:		
Cụm đèn trước	Adaptive LED	Adaptive LED
Đèn trước tự động bật/tắt	Có	Có
Đèn trước tự động chiếu xa/chiếu gần	Có	Có
Đèn trước chức năng tự động cân bằng góc chiếu	Có	Có
Đèn trước mở rộng góc chiếu	Có	Có
Đèn ban ngày LED	Có	Có
Đèn sương mù	Phía sau	Phía sau
Cụm đèn sau	BMW LED	BMW LED
Gương chiếu hậu chỉnh điện, gập điện	Có	Có

Gạt mưa tự động	Có	Có
Cửa sổ trời	Sky Lounge	Sky Lounge
Trang bị khác	-	-
NỘI THẤT - TIỆN NGHI:		
Vô lăng bọc da	Có	Có
Chất liệu ghế	Da Merino	Da Merino
Ghế người lái chỉnh cơ	-	-
Ghế người lái chỉnh điện	Có	Có
Ghế người lái có nhớ vị trí	Có	Có
Ghế hành khách phía trước chỉnh cơ	-	-
Ghế hành khách phía trước chỉnh điện	Có	Có
Hàng ghế trước có tính năng làm mát	Có	Có
Hàng ghế trước có tính năng sưởi	Có	Có
Hàng ghế trước có tính năng massage	Có	Có
Tính năng cửa hít	Có	Có
Kính cửa sổ chỉnh điện	Có	Có
Màn hình đồng hồ đa thông tin	Màn hình đa thông tin 12.3-inch	Màn hình đa thông tin 12.3-inch
Màn hình HUD	Có	Có
Màn hình giải trí trung tâm	Màn hình điều khiển trung tâm 14.9-inch	Màn hình điều khiển trung tâm 14.9-inch
Kết nối Apple Carplay/Android Auto	Có	Có
Hệ thống điều hòa tự động	Có	Có
Số vùng khí hậu điều hòa	4	4
Cửa gió cho hàng ghế sau	Có	Có
Chìa khóa thông minh	Có	Có
Khởi động nút bấm	Có	Có
Khởi động từ xa	Có	Có
Hệ thống âm thanh	Hệ thống âm thanh Bowers & Wilkins Diamond, 36 loa, 1965 Watts	Hệ thống âm thanh Bowers & Wilkins Diamond, 36 loa, 1965 Watts
Lẫy chuyển số	Có	Có
Sạc không dây Qi	Có	Có
Phanh đỗ điện tử	Có	Có
Giữ phanh tự động Autohold	Có	Có
Đèn trang trí nội thất	Có	Có
Rèm che nắng	Có	Có
Móc khóa ghế trẻ em ISOFIX	Có	Có
Trang bị khác	-	-
AN TOÀN:		
Số túi khí	7	7
Hệ thống chống bó cứng phanh ABS	Có	Có
Hệ thống phân phối lực phanh EBD	Có	Có
Hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp BA	Có	Có
Hệ thống cảnh báo phanh khẩn cấp ESS	Có	Có
Hệ thống cân bằng điện tử	Có	Có
Hệ thống kiểm soát lực kéo chống trượt TCS	Có	Có
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA	Có	Có
Mã hóa chống sao chép chìa khóa	Có	Có
Hệ thống cảnh báo chống trộm	-	-

Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	Có	Có
Hệ thống cảnh báo điểm mù	Có	-
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi	Có	-
Hệ thống cảnh báo lệch làn đường	Có	Có
Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường	Có	-
Hệ thống hỗ trợ phanh chủ động	Có	Có
Hệ thống điều khiển hành trình	Có	Có
Hệ thống điều khiển hành trình thích ứng	Có	-
Hệ thống cảnh báo áp suất lốp	Có	Có
Camera lùi	Có	Có